TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HẠ HÒA** **TỈNH PHÚ THỌ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 159/2019/QĐST - HNGĐ	*Hạ Hòa, ngày 16 tháng 8 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 206/2019/TLST - HNGĐ ngày 24 tháng 6 năm 2019, giữa:

Nguyên đơn: Anh **Nguyễn Đình T**, sinh năm 1969.

Địa chỉ: Khu 4, xã M, huyện H, tỉnh Phú Thọ.

Bị đơn: Chị **Trần Thị H**, sinh năm 1972.

Địa chỉ: Khu 4, xã M, huyện H, tỉnh Phú Thọ.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09 tháng 8 năm 2019

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09 tháng 8 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Nguyễn Đình T và chị Trần Thị H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

+Về con chung: Vợ chồng anh chị có 02 con chung là cháu Nguyễn Mạnh T1, sinh ngày 12/02/1998 và Nguyễn Hoài A, sinh ngày 06/7/2008. Hiện nay cháu T1 đã thành niên nên anh chị không đề nghị Tòa án giải quyết. Giao cho chị H trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng cháu Nguyễn Hoài A, sinh ngày

06/7/2008 kể từ ngày 16/8/2019. Anh T không phải cấp dưỡng nuôi con chung vì chị H không yêu cầu. Anh T có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung không ai được cản trở.

+ Về tài sản chung, công sức, công nợ, các vấn đề khác: Anh chị tự thỏa thuận, không đề nghị Tòa án giải quyết.

+ Về án phí: Anh Nguyễn Đình T tự nguyện chịu toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng). Hoàn trả cho anh T số tiền là 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Toà án số: AA/2017/0002084 ngày 24/6/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hạ Hòa, tỉnh Phú Thọ.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- VKSND huyện Hạ Hòa;
- Chi cục THADS huyện Hạ Hòa;
- UBND xã M;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu VP-KT.

THẨM PHÁN

Đã ký

Đặng Xuân Bộ